TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 208/2018/DS-PT
Ngày 01 - 11 - 2018
V/v tranh chấp tiền hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan
Các Thẩm phán: Ông Hà Thanh Hùng
Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Răng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2018/TLPT-DS ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc "Tranh chấp tiền hụi".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2018/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện U bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 243/2018/QĐ-PT ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Nh , sinh năm: 1977 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp X, xã Kh, huyện U , tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:*
1.Ông Phan Minh X , sinh năm: 1966 (có mặt).
2.Bà Nguyễn Thị Th , sinh năm: 1970 (có mặt).
Cùng địa chỉ: Ấp Y, xã Kh, huyện U , tỉnh Cà Mau.
- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Phan Minh X và bà Nguyễn Thị Th .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trần Thị Nh trình bày: Bà có tham gia chơi hụi do bà Th , ông X làm chủ. Bà đã đóng hụi đến tháng 8 năm 2017 âm lịch thì bà Th và ông X không đi thu tiền hụi, bà Th và ông X nói rằng hụi bị đình nhưng các chân hụi mà bà đã đóng bà Th và ông X không trả lại tiền hụi cho bà, do đó bà yêu cầu bà Th và ông X trả tiền hụi cho bà trong các dây hụi với số tiền cụ thể như sau:

Ngày 04/11/2015 âm lịch bà tham gia 03 chân hụi, dây hụi 1.000.000 đồng mỗi tháng khui một lần, bà đã đóng được 23 tháng bằng số tiền 69.000.000 đồng.

Ngày 02/02/2016 âm lịch, bà tham gia 02 chân hụi, dây hụi 1.000.000 đồng mỗi tháng khui một lần, bà đã đóng được 20 tháng bằng số tiền 40.000.000 đồng.

Ngày 15/02/2016 bà tham gia 10 chân hụi dây hụi 1.000.000 đồng mỗi tháng

khui một lần, tổng số chân 46 lần, bà đã hốt hai chân, sau khi trừ số tiền hụi chết 02 chân (bằng 32.000.000 đồng) với 08 chân hụi còn sống chưa hốt (được 144.000.000 đồng) bà yêu cầu trả cho bà số tiền 112.000.000 đồng.

Ngày 18/02/2016 bà tham gia 04 chân hụi dây hụi 1.000.000 đồng mỗi tháng khui một lần, bà đã hốt 01 chân, còn lại 03 chân chưa hốt. Khi ngừng hụi số tiền đã đóng được là 20 lần, còn lại phải đóng tiếp 16 lần. Sau khi trừ tiền hụi chết đóng lại đến khi mãn thì số tiền phải trả cho bà là 44.000.000 đồng.

Sau khi đối trừ những dây hụi đã hốt và số tiền hụi phải đóng cho đến khi mãn hụi thì bà Th còn thiếu lại bà là 275.000.000 đồng. Bà chỉ yêu cầu ông X và bà Th trả cho bà số tiền hụi thiếu là 260.000.000 đồng nhưng bà Th yêu cầu bà trừ tiền hụi bà còn thiếu bà Th số tiền 20.000.000 đồng của một dây hụi khác nên bà đồng ý đối trừ. Do đó bà yêu cầu bà Th , ông X phải trả cho bà tổng cộng là 240.000.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Th và ông Phan Minh X trình bày: Các chân hụi và số tiền hụi ông, bà thiếu bà Nh đã nêu trên là đúng. Bà Nh còn thiếu lại tiền hụi chết của bà là 20.000.000 đồng của chân hụi mở ngày 19/02/2018 âm lịch nên đối trừ số tiền này thì bà chỉ còn thiếu lại bà Nh là 227.000.000 đồng. Bà Th yêu cầu bà Nh trừ tiền cò cho bà bằng số tiền 7.500.000 đồng, nếu không đồng ý bà yêu cầu được trả lại số tiền vốn bà Nh đã đóng.

Tại phiên tòa sơ thẩm bà Th cho rằng do có một số hụi viên không đóng tiền hụi cho bà nên bà không có khả năng trả tiền hụi cho các hụi viên khác, trong đó có gia đình bà H, ông K, ông Th đã hốt hụi nhưng không đóng lại tiền hụi nên bà xin chỉ trả lại tiền vốn mà bà Nh đã đóng của các chân hụi trong 04 dây hụi mà bà Nh liệt kê như trên. Tổng cộng số tiền bà Nh đã đóng là 133.270.000 đồng. Đối với số tiền hụi bà Nh yêu cầu như trên thì bà không có khả năng trả. Ông X cũng thống nhất với lời trình bày của bà Th , do quá trình mở hụi bị thất thoát tiền hụi nên yêu cầu được trả lại tiền hụi mà bà Nh đã đóng như bà Th trình bày.

Từ nội dung trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số 20/2018/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện U quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thanh Nh về việc đòi tiền hụi đối với bà Nguyễn Thị Th và ông Phan Minh X .

Buộc ông Phan Minh X và bà Nguyễn Thị Th trả cho bà Trần Thị Nh số tiền hụi còn thiếu là 240.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất do chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, bị đơn ông Phan Minh X và bà Nguyễn Thị Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, ông X và bà Th chỉ đồng ý trả cho bà Nh số tiền hụi bà Nh đã đóng là 133.270.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông X và bà Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tranh luận cho rằng do sau khi đình hụi, các hụi viên không đóng hụi cho ông bà đầy đủ nên ông, bà không có khả năng để trả số tiền hụi cho bà Nh là 240.000.000 đồng, vì trong số tiền này đã có tiền lãi hụi. Ông X và bà Th chỉ chấp nhận trả lại cho bà Nh số tiền vốn do bà Nh đã nộp vào trong tổng số 19 chân hụi mà bà Nh tham gia chơi hụi với ông, bà.

Bà Nh tranh luận cho rằng khi đình hụi giữa bà Nh và bà Th không có tính toán về số tiền hụi bà Nh đã đóng vào là bao nhiêu, hiện nay bà Nh cũng không biết tổng số tiền hụi đã đóng vào mà bà Nh chỉ tính số tiền hụi trên số tiền hụi bà Nh được hốt hụi nếu bà Th và ông X không đình hụi. Trong 19 chân hụi nêu trên nếu bà Nh hốt hụi thì bà Th và ông X phải giao cho bà tổng số tiền 240.000.000 đồng. Bà Nh có trừ cho bà Th 15.000.000 đồng tiền huê hồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông X và bà Th , giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện U .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Th và ông X . Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Th , ông X và bà Nh đều thống nhất với nhau việc bà Nh tham gia 19 chân hụi trong 04 dây hụi do bà Th làm chủ hụi. Mỗi chân hụi 1.000.000 đồng, mỗi tháng khui 01 lần. Thời gian mở hụi và thời gian ngưng hụi, số lần bà Nh nộp hụi các bên đương sự cũng đều thống nhất với nhau. Hiện nay, bà Nh yêu cầu bà Th và ông X trả tiền hụi cho bà Nh bằng số tiền hụi bà Nh được hốt hụi là 240.000.000 đồng (hụi chết), đối với bà Th và ông X chỉ đồng ý trả cho bà Nh số tiền hụi bà Nh đã nộp vào là 133.270.000 đồng (hụi sống).

[2] Tại hồ sơ và tại phiên tòa bà Th khai số tiền bà Nh nộp hụi là do bà Th tự ghi vào sổ hụi của bà Th , khi bà Nh khởi kiện thì bà Th đã ghi ra danh sách từng dây hụi nộp cho Tòa án để tính số tiền hụi khi bà Nh đóng cho bà Th . Các danh sách hụi và số tiền hụi do các hụi viên nộp vào do bà Th cung cấp, bà Nh không thừa nhận.

[3] Xét thấy, khi bà Th tuyên bố ngừng hụi bà Th không có mời các hụi viên lại để tính tổng số tiền các hụi viên đã nộp vào nhưng chưa được hốt hụi là bao nhiêu, số tiền hụi các hụi viên đã hốt hụi và còn phải tiếp tục nộp hụi là bao nhiêu, những hụi viên sau khi hốt hụi thì phải nộp hụi bằng số tiền hụi đã nhận khi hốt hụi (hụi sống) hay phải nộp bằng số tiền (hụi chết) là 1.000.000 đồng/chân/tháng. Bà Nh chỉ liệt kê những người đã hốt hụi. Tòa án tiến hành xác minh các hụi viên đã hốt hụi thể hiện các hụi viên đều đang thực hiện đóng hụi (hụi chết) cho bà Th , ông X với số tiền phải đóng lại là 1.000.000 đồng/ tháng/chân theo thỏa thuận. Đối với các hụi viên sau khi hốt hụi không nộp hụi đầy đủ cho bà Th và ông X thì bà Th cũng đã có đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu trả lại số tiền bằng số tiền hụi chết là 1.000.000 đồng/chân/tháng. Do đó, hiện nay bà Th và ông X yêu cầu được trả cho bà Nh bằng số tiền hụi bà Nh đã nộp vào là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Th cũng thừa nhận nếu tính số tiền bà Th và ông X phải trả cho bà Nh bằng số tiền hụi chết thì bà Th và ông X phải trả cho bà Th 240.000.000 đồng. Nhưng nếu tính số tiền hụi bà Th và ông X phải trả bằng số tiền bà Nh đã đóng hụi là 133.270.000 đồng. Do bà Th và ông X không

chứng minh được việc bà Th đình hụi nhưng các hụi viên đã hốt phải chỉ trả lại số tiền hụi bằng số tiền hụi khi nộp vào nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Th và ông X về việc yêu cầu được trả cho bà Nh số tiền hụi bằng số tiền hụi bà Nh đã nộp cho bà Th và ông X .

Do đó cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nh , buộc bà Th và ông X phải trả cho bà Nh 240.000.000 đồng là có cơ sở.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Th và ông X cũng không có chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm, bà Th và ông X phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm, do yêu cầu kháng cáo của bà Th và ông X không được chấp nhận nên bà Th và ông X phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Th và ông Phan Minh X .

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 20/2018/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện U .

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thanh Nh . Buộc ông Phan Minh X và bà Nguyễn Thị Th trả cho bà Trần Thị Nh số tiền hụi là 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Nh không phải chịu, hoàn trả cho bà Trần Thị Nh tạm ứng án phí đã nộp số tiền 6.875.000 (sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0011720 ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U , tỉnh Cà Mau.

Bà Nguyễn Thị Th và ông Phan Minh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) (chưa nộp).

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Th và ông Phan Minh X phải chịu là 300.000 đồng, ngày 02/8/2018 bà Th và ông X dự nộp 300.000 đồng tại

biên lai số 0012131 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U , tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U ;
- Chi cục THADS huyện U ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thị Phương Loan